

BÁO CÁO

Tổng hợp kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

Theo quy định của pháp luật, để chuẩn bị cho kỳ họp thứ 18 (cuối năm 2024), Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, các Ban của HĐND tỉnh đã tổ chức phiên họp toàn thể để thẩm tra tình hình thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; tình hình công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri năm 2024; báo cáo của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân và Cục Thi hành án dân sự tỉnh về kết quả công tác của ngành năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ năm 2025; đối chiếu kết quả làm việc với các cơ quan liên quan, kết quả giám sát và ý kiến của các đại biểu dự họp, các Ban của HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung các báo cáo của UBND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh; đồng thời thống nhất nhận định và phân tích thêm một số vấn đề sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH VÀ THỰC THI PHÁP LUẬT NĂM 2024

I. Đánh giá kết quả đã đạt được

Năm 2024, trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới khó khăn và biến động phức tạp, ảnh hưởng và tác động trực tiếp đến các hoạt động kinh tế của tỉnh nhưng với tinh thần nỗ lực phấn đấu cao nhất UBND tỉnh đã thực hiện khá toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm 2024 với ước thực hiện đạt và vượt 19/22 chỉ tiêu, như: tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) ước tăng 8,7% so với năm 2023, vượt kế hoạch đề ra; cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực và đúng hướng (công nghiệp - xây dựng chiếm 45,96%, nông lâm nghiệp và thủy sản chiếm 22,98%, dịch vụ chiếm 31,06%). GRDP bình quân đầu người ước đạt 108,40 triệu đồng, tăng 13,4% so với năm 2023. Sản xuất công nghiệp duy trì với tốc độ tăng trưởng cao, chỉ số sản xuất ngành công nghiệp toàn tỉnh (IIP) ước tăng 17,49% so với năm 2023. Kim ngạch xuất khẩu ước thực hiện 04 tỷ 600 triệu USD, tăng 10,05%; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 02 tỷ 900 triệu USD, tăng 11,5% so với năm 2023. Công tác triển khai thực hiện các nội dung quy hoạch được chú trọng. Tập trung thực hiện các trình tự thủ tục lập, phê duyệt đầu tư dự án Cao tốc Bắc Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước) và dự án Cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước.

Giáo dục và đào tạo tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực. Công tác phòng bệnh được triển khai, thực hiện tốt. Công tác giảm nghèo được triển khai đồng bộ. Các chế độ chính sách cho người có công được đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng. Chính sách về an sinh xã hội, phúc lợi xã hội tiếp tục được duy trì và đảm bảo. Việc thực hiện chính sách dân tộc và công tác dân tộc tiếp tục được quan tâm chỉ đạo. Cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số được thực hiện mạnh mẽ. Công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, đảm bảo trật tự an toàn xã hội được thực hiện tốt. Quốc phòng - an ninh được giữ vững.

II. Những tồn tại, hạn chế

1. Về kinh tế - ngân sách

- Thu ngân sách nhà nước ước thực hiện đạt 80% dự toán của HĐND tỉnh và giảm 17% so với năm 2023; công tác thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách gặp nhiều khó khăn, nhiều khoản thu nội địa thực hiện giảm so với cùng kỳ và đạt thấp so với dự toán của HĐND tỉnh. Các khoản thu từ đất đạt rất thấp, đã ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ chi trên địa bàn tỉnh. Các dự án đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền thuê đất khối tỉnh theo kế hoạch đầu năm chưa thực hiện được;

- Công tác thực hiện thu nợ thuế còn hạn chế; nợ thuế tăng cao so với cùng kỳ, tổng nợ đến ngày 31/10/2024 là 2.328 tỷ đồng, chiếm 20,3% tổng thu (trong đó nợ khó thu là 455 tỷ đồng, chiếm 20%; nợ có khả năng thu là 1.745 tỷ đồng, chiếm 75%, nợ chờ xử lý 128 triệu, chiếm 5% tổng nợ thuế);

- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công 10 tháng đạt kết quả thấp; tỷ lệ giải ngân từ nguồn vốn ngân sách trung ương thực hiện đạt rất thấp; Ước giải ngân năm 2024 đạt 95% kế hoạch của HĐND tỉnh; công tác triển khai các quyết định chủ trương đầu tư dự án giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh còn hạn chế; nguồn vốn bố trí hàng năm cho các dự án đầu tư trong giai đoạn 2021 - 2025 chưa đảm bảo; trách nhiệm quản lý nhà nước của các Sở chuyên ngành đối với các dự án chưa cao, còn thiếu theo dõi, kiểm tra cũng như phối hợp, quản lý, đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ đầu tư của các dự án;

- Việc thực hiện cơ cấu kinh tế theo giá hiện hành không đạt kế hoạch đề ra: nhóm nông lâm nghiệp và thủy sản thực hiện đạt 22,98/23,4 điểm và giảm 1,11%; nhóm dịch vụ thực hiện đạt 31,06/32,83 điểm và giảm 0,99% so với kết quả thực hiện năm 2023. Thu hút đầu tư trong nước đạt thấp (55,71% kế hoạch);

- Công tác quản lý nhà nước về đất đai còn hạn chế. Một số địa phương còn chậm triển khai thực hiện nhiệm vụ lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm, thiếu kiểm tra, rà soát kế hoạch sử dụng đất; một số dự án trúng đấu giá quyền sử dụng đất triển khai thực hiện đầu tư chậm trễ, kéo dài, không bảo đảm tiến độ so với phương án được phê duyệt, không đưa đất vào sử dụng; việc giao đất thực địa cho người trúng đấu giá sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính của một số dự án chưa được thực hiện theo đúng quy định. Tỷ lệ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh không được cải thiện và không thay đổi từ năm 2021 đến nay.

- Công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài sản công ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn hạn chế, hiệu quả sử dụng chưa cao. Việc rà soát, xây dựng phương án sắp xếp lại các trụ sở nhà, đất ở các địa phương (huyện, thị xã) chưa được xử lý kịp thời. Công tác sắp xếp xử lý cơ sở nhà, đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh có nơi chưa đạt so với tiến độ đề ra. Tỷ lệ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc trụ sở làm việc chưa cao.

- Còn tình trạng khu vực quy hoạch khai thác khoáng sản không phù hợp với quy hoạch quốc gia, khai thác tài nguyên khoáng sản trái phép còn diễn ra; việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường của một số cơ sở chăn nuôi chưa nghiêm, chưa thực hiện tốt việc thu gom và xử lý chất thải; các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường chưa được đầu tư hoàn thiện, mùi hôi phát sinh từ các trang trại chăn nuôi chưa được xử lý triệt để,...

2. Về văn hóa - xã hội

- Tình trạng thiếu thuốc, hóa chất, trang thiết bị, vật tư y tế một số nơi vẫn còn diễn ra, chưa được khắc phục triệt để, kịp thời. Công suất sử dụng giường bệnh đạt thấp. Vẫn còn tình trạng bệnh nhân thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế phải tự mua một số thuốc và vật tư y tế để phục vụ việc khám và điều trị bệnh.

- Hoạt động của các Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên chưa phát huy hiệu quả, thiếu cơ sở vật chất, trang thiết bị, giáo viên giảng dạy nghề nghiệp; công tác phân luồng sau trung học cơ sở chưa đạt hiệu quả, mục tiêu, định hướng chung của công tác phân luồng.

3. Về chính sách dân tộc

- Đời sống vật chất, tinh thần của một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số vẫn còn khó khăn; thu nhập của đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn đã về đích nông thôn mới còn thấp so với bình quân chung của tỉnh; một số hộ đã thoát nghèo chưa thật sự bền vững, còn nguy cơ tái nghèo; một bộ phận hộ đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn đã về đích nông thôn mới không còn được hưởng chính sách hỗ trợ trực tiếp của Nhà nước về giáo dục, BHYT; một số nơi cơ sở hạ tầng nông thôn đã xuống cấp; tình trạng ô nhiễm môi trường trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn diễn ra phức tạp; một số vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Việc giải ngân nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 trên địa bàn tỉnh đạt tỷ lệ thấp;

- Công tác phối hợp, tham mưu của một số cơ quan chưa thật sự chặt chẽ, hiệu quả và kịp thời; việc tổ chức thực hiện một số chính sách dân tộc và công tác dân tộc của một số cơ quan, đơn vị đôi lúc còn lúng túng, bị động, thiếu nhạy bén, linh hoạt và đồng bộ; công tác kiểm tra, thanh tra, sơ kết, đánh giá chưa thường xuyên, kịp thời.

- Kết quả phổ cập giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số chưa thực sự bền vững; việc thực hiện chính sách đối với Trường phổ thông dân tộc nội trú còn hạn chế, nhất là việc đầu tư cơ sở vật chất và công tác tuyển sinh đối với học sinh dân tộc thiểu số tại chỗ.

- Việc chuyển đổi đất lâm nghiệp sang đất nông nghiệp (sau quy hoạch 3 loại rừng) còn nhiều khó khăn; một số địa phương vướng đất lâm phần, đất quy hoạch bỏ-xít làm ảnh hưởng đến việc triển khai đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng; nhiều hộ đồng bào dân tộc thiểu số chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giá trị đất đai chưa được phát huy tối đa (đất được cấp từ các chương trình, chính sách và đất tự khai phá).

4. Về quốc phòng - an ninh và thực thi pháp luật

- Cải cách hành chính: người dân sử dụng máy tính hoặc điện thoại thông minh để đăng ký thực hiện dịch vụ công trực tuyến chưa nhiều, chưa thành thạo; khi có nhu cầu phần lớn phải nhờ cán bộ, công chức tại Bộ phận một cửa hỗ trợ thực hiện quy trình nộp hồ sơ. Vẫn còn tồn tại tình trạng giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trễ hẹn cho người dân, tổ chức.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền một số đơn vị trong việc thực hiện công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo còn hạn chế; một số vụ việc xảy ra chưa được giải quyết dứt điểm ngay từ cơ sở, dẫn đến tình trạng khiếu kiện vượt cấp; công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ chuyên môn khác dẫn đến một số vụ việc khiếu nại, tố cáo giải quyết còn phải gia hạn thời gian giải quyết. Một số vụ việc mặc dù đã được giải quyết theo đúng quy định pháp luật, có kết luận của các cơ quan có thẩm quyền nhưng công dân vẫn tiếp tục gửi đơn khiếu nại, tố cáo đến nhiều cấp.

- Tình hình tham nhũng vẫn còn tiềm ẩn và có thể xảy ra khi có điều kiện, đặc biệt là những lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra tham nhũng. Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại một số cơ quan, tổ chức, đơn vị có triển khai nhưng chưa thật sự hiệu quả, ý thức tiết kiệm của một số cán bộ, công chức, viên chức chưa cao; đồng thời chưa chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí làm ảnh hưởng đến việc đánh giá, tổng hợp tình hình chung của tỉnh.

- Tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy diễn biến phức tạp. Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh luôn trong tình trạng quá tải, thiếu cơ sở cai nghiện ngoài công lập nên chưa đáp ứng đủ nhu cầu cai nghiện so với thực tế.

- Tình hình tội phạm về trật tự xã hội tuy đã được kiểm giảm, nhưng vẫn còn xảy ra nhiều, tiềm ẩn nguy cơ phức tạp, nhiều loại tội phạm gia tăng về tính chất và mức độ nguy hiểm. Trong đó, nổi lên là tội giết người, tội phạm về cờ bạc, mại dâm, mua bán người dưới 16 tuổi, sử dụng mạng xã hội để lừa đảo chiếm đoạt tài sản, xâm phạm tình dục trẻ em ... Tội phạm công nghệ cao ngày càng tinh vi, nhiều thủ đoạn, gây khó khăn cho việc phát hiện, xử lý.

- Hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh: chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử các vụ án hình sự của một số đơn vị

chưa cao nên việc hoàn trả hồ sơ giữa các cơ quan tố tụng tăng so với cùng kỳ. Còn một số vụ án hình sự bị tòa án cấp phúc thẩm tuyên hủy án để điều tra, xét xử lại có trách nhiệm của Viện kiểm sát.

- Hoạt động của Tòa án nhân dân tỉnh: tỷ lệ giải quyết án của Tòa án nhân dân hai cấp đạt thấp, nhất là án hành chính, dân sự. Còn một số vụ án hình sự bị tòa án cấp phúc thẩm tuyên hủy án để điều tra, xét xử lại. Các loại án đã thụ lý và đang giải quyết còn nhiều (2.062 vụ). Công tác phối hợp của cơ quan chuyên môn trong cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án còn chậm, ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết các vụ tranh chấp đất đai, vấn đề này đã được đề cập nhiều lần nhưng đến nay chưa có chuyển biến.

- Công tác thi hành án dân sự: vẫn còn một số vụ việc tồn đọng nhiều năm vẫn chưa giải quyết được; tỷ lệ thi hành án về việc đã thi hành xong là 9.570 việc/11.841 việc có điều kiện thi hành, đạt tỷ lệ 80,82%, chưa đạt chỉ tiêu Tổng cục giao là 83.25%; số việc và số tiền có điều kiện thi hành án nhưng chưa thi hành phải chuyển kỳ sau còn nhiều. Vẫn còn 64 vụ đã ra quyết định cưỡng chế thi hành án nhưng chưa tổ chức cưỡng chế.

B. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025

Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với UBND tỉnh và các cơ quan tư pháp đã đề ra năm 2025. Đồng thời, đề nghị xem xét, điều chỉnh, bổ sung một số nội dung và tập trung thực hiện một số giải pháp trọng tâm sau đây:

I. Đối với UBND tỉnh

1. Về kinh tế - ngân sách

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả hơn nữa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên các lĩnh vực theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025.

- Thực hiện cơ cấu lại các ngành theo hướng phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, phát triển bền vững, phát huy tối đa các tiềm năng lợi thế của tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án về phát triển kinh tế, đảm bảo tốc độ tăng trưởng kinh tế hợp lý, ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến sâu.

- Tăng cường công tác quản lý, chống thất thu; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra thuế, chống chuyển giá, gian lận thương mại. Thực hiện tốt các giải pháp giảm nợ thuế, phấn đấu đưa mức nợ đọng thuế về dưới 5% tổng số thu ngân sách.

- Nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong công tác đấu giá, thu tiền sử dụng đất; tuân thủ đúng các quy định về thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác đấu giá quyền sử dụng đất đối với các dự án khối tỉnh, góp phần tạo nguồn thu, giải ngân vốn đầu tư công; có giải pháp thực hiện có hiệu quả công tác dự báo, dự kiến các nguồn thu của tỉnh sát với tình hình thực tiễn.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện thủ tục đầu tư các dự án giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh, trong đó có dự án xây dựng cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước. Rà soát,

xây dựng các phương án, giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện trình tự thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng của các dự án, nhất là các dự án đầu tư từ nguồn vốn phân cấp huyện, thị xã, thành phố. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân của các dự án lớn và các chương trình mục tiêu quốc gia, nâng cao hiệu quả thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2024.

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai, trong đó có công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của cấp huyện.

- Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra chuyên ngành về bảo vệ môi trường trong chăn nuôi; xử lý nghiêm tình trạng các cơ sở chăn nuôi gây ô nhiễm môi trường và thực hiện chưa đúng, chưa đủ các điều kiện, quy định về bảo vệ môi trường trong chăn nuôi.

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, tham mưu và thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý nhà đất, công sản trên địa bàn tỉnh đối với những tài sản nhà, đất chưa thực hiện phê duyệt phương án sắp xếp theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ. Xác định cụ thể tiến độ (thời gian) thực hiện từng bước và trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, cá nhân có liên quan. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các bước tiếp theo sau khi tài sản đã được phê duyệt phương án sắp xếp.

- Tăng cường công tác thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường trong chăn nuôi; xử lý nghiêm tình trạng khai thác trái phép tài nguyên khoáng sản, các cơ sở chăn nuôi gây ô nhiễm môi trường và thực hiện chưa đúng, chưa đủ các điều kiện, quy định về bảo vệ môi trường trong chăn nuôi.

2. Về văn hóa - xã hội

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của người dân. Rà soát tổng thể về cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, có giải pháp thực hiện hiệu quả công tác đầu tư, quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế. Quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, tăng độ tin cậy, hài lòng của nhân dân, tăng công suất sử dụng giường bệnh.

- Có giải pháp tháo gỡ những khó khăn, bất cập liên quan đến tổ chức, hoạt động của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện.

3. Về chính sách dân tộc

- Chỉ đạo Ban Dân tộc tỉnh, các sở, ngành liên quan và UBND các địa phương rà soát các văn bản của Trung ương, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh, các văn bản của UBND tỉnh liên quan đến việc tổ chức triển khai thực hiện chính sách dân tộc và công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2025 để tổ chức thực hiện các chính sách, chương trình, dự án đồng bộ, hiệu quả.

- Tiếp tục chỉ đạo Ban Dân tộc tỉnh, các sở, ngành liên quan và UBND các địa phương tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác dân tộc; việc thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ về Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2045.

- Có giải pháp hữu hiệu để đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; đồng thời chuẩn bị sơ kết, đánh giá việc thực hiện giai đoạn I: từ 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát công tác xét duyệt việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đối với đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã; đổi mới nội dung và phương thức công tác vận động, tuyên truyền, giáo dục pháp luật đối với đồng bào dân tộc thiểu số; tăng cường công tác nắm tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

4. Về thực thi pháp luật

- Chỉ đạo cơ quan Công an các cấp có biện pháp kiên quyết xử lý các loại tội phạm, tệ nạn xã hội đang gây bức xúc trong nhân dân; thực hiện tốt công tác giáo dục pháp luật nhằm hạn chế các loại tội phạm như: ma túy, xâm phạm quyền sở hữu, đánh bạc, mại dâm, mua bán người, xâm hại tình dục trẻ em, các thủ đoạn lừa đảo chiếm đoạt tài sản, các giao dịch trên không gian mạng,...

- Có giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu; nghiêm túc thực hiện các kết luận, quyết định sau thanh tra, sau giải quyết khiếu nại, tố cáo. Chỉ đạo, xử lý kịp thời đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh trước và trong thời gian diễn ra đại hội Đảng các cấp, đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn để người dân dễ tiếp cận và thao tác thuận lợi khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nhất là các dịch vụ công trực tuyến ở mức độ cao.

- Chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường công tác thanh, kiểm tra đối với các lĩnh vực có dư luận tiêu cực, tham nhũng nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm những hành vi tham nhũng; nâng cao hiệu quả công tác tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng trong nội bộ cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện hiệu quả, đồng bộ các chính sách, biện pháp phòng, chống ma túy, quản lý người nghiện. Nghiên cứu xây dựng đề án trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ xây dựng các cơ sở cai nghiện ma túy ngoài công lập để tăng số lượng đối tượng được tiếp nhận, thực hiện cai nghiện tự nguyện. Tăng cường các giải pháp hỗ trợ việc làm nhằm tạo điều kiện thuận lợi để người chấp hành xong án phạt tù, người sau cai nghiện ma túy được tái hòa nhập cộng đồng.

- Tiếp tục chỉ đạo các địa phương, đơn vị thực hiện tốt công tác phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án.

II. Kiến nghị đối với các cơ quan tư pháp của tỉnh

- Đối với Công an: tiếp tục thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Chủ động phối hợp với các cấp, các ngành có liên quan tăng cường các giải pháp phòng ngừa tội phạm, đặc biệt là các tội phạm về trật tự xã hội, ma túy, tội phạm công nghệ cao nhằm kiềm chế và kéo giảm các loại tội phạm này. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận và giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm. Sẵn sàng đấu tranh đối với các loại tội phạm trong tình hình mới.

- Đối với Viện kiểm sát nhân dân: quan tâm chất lượng kiểm sát điều tra và kiểm sát xét xử để hạn chế thấp nhất các vụ án phải trả hồ sơ giữa các cơ quan tiến hành tố tụng. Nâng cao số lượng và chất lượng kháng nghị phúc thẩm hình sự và dân sự. Thường xuyên kiểm sát việc tiếp thu, khắc phục những sai phạm của các cơ quan, đơn vị mà Viện kiểm sát đã phát hiện và có kiến nghị.

- Đối với Tòa án nhân dân: tăng cường công tác chỉ đạo, đề ra các giải pháp giải quyết các loại án đạt tỷ lệ thấp. Có giải pháp, kế hoạch sớm xét xử đối với 2.026 vụ án chuyển kỳ sau. Bên cạnh đó, tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với những sai sót trong công tác chuyên môn, hạn chế thấp nhất tỷ lệ án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán và hội đồng xét xử.

- Đối với ngành Thi hành án dân sự: tiếp tục phấn đấu nâng cao tỷ lệ giải quyết về việc đạt chỉ tiêu do ngành đề ra; tập trung giải quyết các loại án có giá trị lớn, án liên quan đến các tổ chức tín dụng ngân hàng để kéo giảm lượng án tồn chuyển kỳ sau và nâng cao tỷ lệ giải quyết đối với loại án này. Chủ động xây dựng kế hoạch, xác định các việc Thi hành án trọng điểm. Khắc phục các vi phạm trong hoạt động thi hành án, tăng tỷ lệ thi hành án đối với án có điều kiện thi hành. Tăng cường phối hợp các ngành, đơn vị, địa phương liên quan, sự hỗ trợ, hướng dẫn, chỉ đạo của ngành cấp trên trong công tác thi hành án và đề xuất Ban chỉ đạo Thi hành án dân sự tỉnh có hướng giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đối với các vụ việc phức tạp, tồn đọng, khó thi hành hiện nay.

C. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025

Các Ban của HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh về tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

Nơi nhận: *Phu*

- TTTU, TTHĐND, ĐĐBQH, UBND
- BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐVP, Phòng CTHĐND;
- Lưu VT.

TM. THƯỜNG TRƯC HĐND TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Hữu Thiết